

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày: 23-9-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bình Trọng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Hồng;
2. Bà Dương Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân HUYỆN S, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân HUYỆN S, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo: G T D, tên gọi khác: G T C sinh ngày 27/3/1994 tại HUYỆN S, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ dân phố P M, thị trấn S, HUYỆN S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Hmông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; con ông G S S sinh năm 1974; con bà M T V sinh năm 1970; có chồng là S T C sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013 con bé sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 24/6/2021, tạm giam ngày 27/6/2021; ngày được cho tại ngoại: Không; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ C an HUYỆN S, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Thanh Quang - Trợ giúp viên Pháp lý C tác tại Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh S T C sinh năm 1991;
Nơi cư trú: Tổ dân phố P M, thị trấn S, HUYỆN S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh G A S sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn C P, xã C C, HUYỆN S, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 09 giờ ngày 24/6/2021 trong khi làm nhiệm vụ tại chợ C C thuộc

thôn C C S, xã C C, HUYỆN S tổ C tác C an HUYỆN S phát hiện G T D có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi dừng xe G T D đã tự giác giao nộp 03 gói nhỏ nilon màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng (Đ khai đó là Heroine) từ trong túi thổ cẩm đeo trên người nộp cho tổ C tác. Tổ C tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ của Đ 03 gói nilon màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exceter màu sơn đen Biển kiểm soát 24B-439.16.

Tại cơ quan điều tra G T D đã khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy, được một số người nghiện nói cho biết ở chợ C C có người bán ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 24/6/2021 Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exceter Biển kiểm soát 24B-439.16 từ nhà tại tổ dân phố P M, thị trấn S, HUYỆN S đến khu vực chợ C C thuộc thôn C C S, xã C C, HUYỆN S tại đây Đ gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ và mua của người đó 03 (ba) gói nilon màu đỏ bên trong chứa chất bột khô màu trắng là ma túy Heroine với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mục đích để sử dụng. Sau khi mua được Heroine G T D đã cất 03 (ba) gói nilon trên vào một túi thổ cẩm đeo trên người rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi đi được khoảng 200m G T D bị tổ C tác C an HUYỆN S phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật và niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra bị cáo G T D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exceter màu sơn đen Biển kiểm soát 24B-439.16, 03 (ba) gói nilon màu đỏ bên trong chứa chất bột khô màu trắng, 01 (một) túi thổ cẩm có 03 (ba) xéc kéo trong đó 02 (hai) xéc kéo bị hỏng có kích thước 14x20cm.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Lào Cai xác định: 03 gói nilon màu đỏ bên trong có chứa chất bột khô màu trắng thu giữ được của G T D ngày 24/6/2021 có khối lượng 0,18 (không phải mười tám) gam. Tiến hành mở niêm phong, trích 0,05 (không phải không năm) gam từ 0,18 gam để phục vụ giám định, niêm phong 0,13 gam sau trích mẫu giao lại cơ quan trung cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 162/GĐMT ngày 27/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,18 (không phải mười tám) gam chất bột khô màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Đối với 0,13 (không phải mười ba) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định; 01 (một) túi thổ cẩm có 03 (ba) xéc kéo trong đó 02 (hai) xéc kéo bị hỏng có kích thước 14x20cm chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự HUYỆN S để xử lý theo quy định.

Ngoài ra còn có vật chứng của vụ án là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exceter màu sơn đen Biển kiểm soát 24B-439.16 mà bị cáo Đ sử dụng vào việc phạm tội, kết quả điều tra chứng minh đó là tài sản riêng của người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan anh S T C sinh ngày 21/02/1991 nơi cư trú tổ dân phố P M, thị trấn S, HUYỆN S, tỉnh Lào Cai là chồng của bị cáo D do bị cáo D tự ý lấy đi sử dụng vào việc phạm tội, khi bị cáo D lấy xe đi anh C không biết. Ngày 18/8/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra C an HUYỆN S đã trả lại chiếc xe này cho anh S T C là đúng quy định.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-SMC ngày 27/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN S, tỉnh Lào Cai truy tố bị can G T D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có quy định khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo G T D tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy:

+ Toàn bộ số vật chứng còn lại sau khi trích mẫu giám định gồm: 0,13 gam Heroine được cho vào túi nilon đựng mẫu tiến hành niêm phong bằng cách cho túi nilon đựng vật chứng còn lại cùng các mảnh nilon màu đỏ và bì niêm phong ban đầu gửi giám định vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Lào Cai, tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của P N T, B T H, L T D, G T D, hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Lào Cai được dán phủ băng dính trong suốt, trên mặt còn lại của bì niêm phong mới này ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang G T D ngày 24/6/2021 tại khu vực chợ C C, HUYỆN S, tỉnh Lào Cai;

+ 01 (một) túi thổ cẩm có 03 (ba) xéc kéo trong đó 02 (hai) xéc kéo bị hỏng có kích thước 14x20cm (đã qua sử dụng).

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51. Cho bị cáo G T D được hưởng mức án 01 năm tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 24/6/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo G T D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, ý kiến của người bào chữa, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo đã mua của một người lạ không biết tên tuổi, địa chỉ tại chợ C C thuộc thôn C C S, xã C C, HUYỆN S với

giá 300.000 đồng cất dấu vào trong túi thổ cẩm đeo trên người để về sử dụng, trên đường đi về thì bị tổ C tác của C an HUYỆN S bắt bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 162/GĐMT ngày 27/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,18 (không phải mười tám) gam chất bột khô màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin). Ngày 27/6/2021 bị cáo D đã nhận được Thông báo kết luận giám định Công nhân là đúng.

Hành vi của bị cáo G T D như trên đã vi phạm vào khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; được quy định như sau:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy mà còn gây mất trật tự tại địa phương, coi thường pháp luật của Nhà nước ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh, ra một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với người đàn ông mà bị cáo D đã mua ma túy tại chợ C C, HUYỆN S nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra C an HUYỆN S đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về toàn bộ chứng cứ và lời buộc tội của Viện Kiểm sát và chứng cứ gỡ tội của người bào chữa cho bị cáo và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án 01 năm tù là phù hợp với tình chất, mức độ, hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo với khối lượng 0,18 gam Heroine nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, gia đình thuộc diện hộ nghèo và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy: Toàn bộ số vật chứng còn lại sau khi trích mẫu giám định gồm 0,13 gam Heroine và 01 (một) túi thổ cẩm có 03 (ba) xéc kéo trong đó 02 (hai) xéc kéo bị hỏng có kích thước 14x20cm (đã qua sử dụng). Đối với 0,13 gam Heroine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình

sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) túi thổ cẩm có 03 (ba) xéc kéo trong đó 02 (hai) xéc kéo bị hỏng có kích thước 14x20cm (đã qua sử dụng) là C cụ để đựng chất ma túy và đã qua sử dụng hiện không có giá trị sử dụng nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy là đúng quy định.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra C an HUYỆN S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN S, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật. Trợ giúp viên pháp lý, bị cáo không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN S tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo G T D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo G T D tên gọi khác G T C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo G T D tên gọi khác G T C 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 24/6/2021.

3. Về việc xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy:

+ 0,13 gam Heroine được cho vào túi nilon đựng mẫu niêm phong bằng cách cho túi nilon đựng vật chứng còn lại cùng các mảnh nilon màu đỏ và bì niêm phong ban đầu gửi giám định vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Lào Cai, tạc các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của P N T, B T H, L T D, G T D, hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Lào Cai được dán phủ băng dính trong suốt, trên mặt còn lại của bì niêm phong mới này ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang G T D ngày

24/6/2021 tại khu vực chợ C C, HUYỆN S, tỉnh Lào Cai;

+ 01 (một) túi thổ cẩm có 03 (ba) xéc kéo trong đó 02 (hai) xéc kéo bị hỏng có kích thước 14x20cm (đã qua sử dụng). Các vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự HUYỆN S, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Bị cáo G T D tên gọi khác G T C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND HUYỆN S;
- C an HUYỆN S;
- CQ CSĐT CA H. S;
- Chi cục THA DS HUYỆN S;
- CQTHA Hình sự CA HUYỆN S;
- Nhà tạm giữ CA HUYỆN S;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, THS, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Trần Bình Trọng

